

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Tân Uyên năm 2023

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 31/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2071/KH-UBND ngày 04/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2023;

Căn cứ Chương trình số 46/CTr-TU ngày 31/8/2022 của Thị ủy Tân Uyên (nay là Thành ủy) về Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 19/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 3374/KH-UBND ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên về Kế hoạch chuyển đổi số thị xã Tân Uyên (nay là thành phố) giai đoạn từ nay đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Tân Uyên năm 2023, như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Chính quyền số

1.1. Kết quả đạt được

- Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin thành phố; thành lập Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo; Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số và ứng dụng CNTT thành phố Tân Uyên; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.

- Đưa vào hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Tân Uyên vào ngày 17/6/2022; Trình UBND tỉnh thành lập Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành phố Tân Uyên.

- Thực hiện triển khai giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đã thực hiện triển khai 23/25 dịch vụ công thiết yếu và đang cung cấp 196 dịch vụ công trực tuyến của cấp huyện, xã, trong đó có 183 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (tạm thời chuyển thành 183 dịch vụ công toàn trình) và 13 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. Tổng số hồ sơ tiếp nhận cả trực tiếp và trực tuyến 14.562 hồ sơ. Hồ sơ tiếp nhận và giải quyết mức độ 3, mức độ 4 năm 2022 là 8.299 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 56,99%.



1.2. Tồn tại, hạn chế

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh chưa triển khai đầy đủ nội dung Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng. Hiện tại chưa có văn bản hướng dẫn triển khai của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Kinh tế số

2.1. Kết quả đạt được

- Trong năm 2022, UBND thành phố đã ban hành các Kế hoạch: Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn thành phố (Kế hoạch số 3632/KH-UBND ngày 27/9/2022); Đưa các sản phẩm OCOP lên sàn giao dịch thương mại điện tử.

- Triển khai thí điểm các tuyến đường không dùng tiền mặt (03 tuyến trên địa bàn phường Uyên Hưng) được người dân và các cơ sở kinh doanh tích cực hưởng ứng và thực hiện. Kết quả có: 451 tài khoản ví cá nhân VNPT Money đăng ký mới, 116 điểm đăng ký chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt, thúc đẩy thương mại điện tử còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng phát triển về thanh toán điện tử trên địa bàn thành phố.

3. Xã hội số

3.1. Kết quả đạt được

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng đã tổ chức tuyên truyền, vận động hơn 62.000 người dân cài đặt ứng dụng VNNeID và thực hiện đăng ký được hơn 15.000 tài khoản định danh mức 2, cài đặt Ứng dụng Bình Dương Số; Tuyên truyền đăng ký hơn 10.000 tài khoản dịch vụ công, thực hiện nộp hồ sơ qua Công dịch vụ công của tỉnh; giới thiệu về việc theo dõi thông tin trên Công thông tin điện tử của thành phố, Trang Zalo của Công an thành phố và Công an xã, phường; Các sản phẩm OCOP trên địa bàn Thành phố đã được đưa lên các sàn thương mại điện tử. Tổ chức tuyên truyền các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt (quét mã QR, ví điện tử).

- Việc thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế và tại Bộ phận một cửa các cấp đã góp phần giảm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Vận động xã hội hóa việc lắp đặt wifi miễn phí tại 24 địa điểm công cộng như: Tại các di tích lịch sử, Bộ phận một cửa các xã, phường, Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố, chợ, công viên, hoa viên,... trên địa bàn thành phố.

- Tổ giúp việc chuyển đổi số cấp thành phố được thành lập. Triển khai, tuyên truyền cài đặt “Ứng dụng Bình Dương Số và Chính quyền số Bình Dương”; Nộp Thuế điện tử eTax... Thông qua Ứng dụng Bình Dương Số, người dân và doanh nghiệp có thể khai thác và thực hiện thông tin liên quan: Thông tin dịch vụ công; phản ánh tình hình an ninh trật tự và những hoạt động diễn ra xung quanh cuộc sống của người dân; tiếp nhận thông báo quan trọng, khẩn cấp; thông tin về môi trường; tra cứu thông tin quy hoạch; xem trực tiếp tình hình giao thông tại các tuyến đường; tiện ích; thông tin tuyển dụng,... góp phần phục vụ công tác điều hành kinh tế xã hội, phục vụ người dân tốt hơn trong quá trình thực hiện chuyển đổi số.

3.2. Tồn tại, hạn chế

Việc triển khai các nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp chưa nhiều; Tổ công nghệ số cộng đồng mới được thành lập nên chủ yếu tập trung công tác đào tạo cho các thành viên để nắm bắt về chuyển đổi số, nguồn nhân lực hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp chưa nhiều. Chưa triển khai thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng trong các khu, cụm công nghiệp.

4. Kinh phí thực hiện

Căn cứ vào nhu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách, Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng theo chế độ quy định hiện hành.

5. Về kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch 3373/KH-UBND ngày 13/9/2022 của UBND thị xã (nay là thành phố) về Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố năm 2022, trong đó, có 13 nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị; Đến nay, đã hoàn thành được 12/13 nhiệm vụ, 01 nhiệm vụ còn lại tiếp tục chuyển sang thực hiện trong năm 2023.

PHẦN II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. MỤC TIÊU

- Thực hiện chuyển đổi số theo hướng mang lại kết quả thực chất, bền vững, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược quốc gia về phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Thành ủy, Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030 của UBND tỉnh, thành phố.

- Ứng dụng có hiệu quả Đề án 06, định danh và xác thực điện tử, tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có kết quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra trong năm 2023.

- Triển khai, hoàn thành nhiệm vụ theo chủ đề “Năm dữ liệu số quốc gia” trong việc kết nối, phát triển, khai thác dữ liệu phục vụ điều hành chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

Năm 2023 tập trung thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng cụ thể như sau:

1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

a) Dữ liệu số:

- 100% cơ quan, địa phương ban hành danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và có kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục.

- 100% cơ quan, địa phương ban hành kế hoạch về dữ liệu mở, bao gồm danh mục dữ liệu mở, kế hoạch công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý và mức độ tối thiểu cần đạt được trong từng giai đoạn theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- 100% cơ quan, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

- 100% cơ quan, địa phương áp dụng triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp tỉnh, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

- Triển khai, hướng dẫn sử dụng chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- 100% cơ quan, địa phương, doanh nghiệp nhà nước ban hành kế hoạch hành động nâng cao năng lực phát triển và quản trị dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

- 100% các trang, cổng thông tin điện tử của thành phố, xã – phường cung cấp dịch vụ số phổ biến trên mạng có thu thập dữ liệu cá nhân được đánh giá an toàn thông tin và gán nhãn tín nhiệm mạng.

b) Chính quyền số:

- Số hoá 100% dữ liệu hộ tịch trên địa bàn thành phố.

- 100% cơ quan, đơn vị, xã – phường trên địa bàn thành phố thực hiện gửi, nhận văn bản bằng văn bản điện tử.

- 100% cơ quan, đơn vị, xã – phường trên địa bàn thành phố thực hiện chữ ký số khi gửi văn bản điện tử.

- 100% cơ quan, địa phương ban hành kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai, áp dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bình Dương.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được

cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, trên 60% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện, trên 30% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức về chuyển đổi số cho người dân bằng mô hình cụ thể.

- 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ.

- 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

- Triển khai công tác kết nối, khai thác, sử dụng các nền tảng số quốc gia để chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phấn đấu 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện và cấp xã được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố và tỉnh, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Đưa vào khai thác Trung tâm giám sát, điều hành thông minh thành phố để thực hiện 06 phân hệ gồm: Thông tin kinh tế - xã hội, Hành chính công, Thông tin lĩnh vực y tế, Thông tin lĩnh vực giáo dục, An ninh trật tự và giao thông, Thông tin quy hoạch.

2. Phát triển hạ tầng số, kinh tế số và xã hội số

2.1. Hạ tầng số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 90%.
- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng thông rộng cáp quang đạt 85%.
- Tỷ lệ dân số được phủ sóng bởi mạng di động đạt 100%.

2.2. Kinh tế số

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý.
- Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

2.3. Xã hội số

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 85%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.



- Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 20%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản giao dịch thanh toán trên 75%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.
- Phần đầu đạt trên 700 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ sử dụng nền tảng số phục vụ chuyển đổi số trong doanh nghiệp (SMEdx).

3. An toàn thông tin

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin 100%.
- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 30%.
- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày Chuyển đổi số của tỉnh (10/10) để tuyên truyền các chủ trương của Trung ương và của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số; tạo thành động lực để đẩy nhanh và đồng bộ công cuộc chuyển đổi số của tỉnh; Thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của các cấp, các ngành, địa phương, các tầng lớp nhân dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và xã, phường chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân ở chính trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

1.3. Tuyên truyền Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Tuyên truyền cán bộ công chức tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác. Tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

2. Hạ tầng số

- Các cơ quan, đơn vị và xã, phường tiếp tục đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, hạ tầng mạng nội bộ, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo thông suốt và an toàn thông tin.



- Phát triển hạ tầng Internet kết nối vạn vật (IoT), ưu tiên triển khai các hệ thống WiFi công cộng, hệ thống Camera giám sát giao thông và an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, nâng cấp, mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn tại cơ quan, đơn vị.

- Các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục mở rộng, phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, di động (tăng cường triển khai mạng 5G) trên toàn thành phố; nâng cao chất lượng dịch vụ mạng.

3. Dữ liệu số

- Các cơ quan, đơn vị và xã, phường ban hành danh mục dữ liệu và công bố danh mục dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý và có kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục và công bố dữ liệu mở. Phối hợp triển khai xây dựng mô hình tham chiếu dữ liệu.

- Kết nối, bổ sung “đủ, đúng, sạch, sống”, chia sẻ cơ sở dữ liệu hiện có của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, trong đó ưu tiên xây dựng và sử dụng các CSDL dùng chung, khai thác triệt để thông tin dữ liệu đã có từ CSDL quốc gia trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

- Triển khai kết nối Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh thành phố với Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh của tỉnh.

- Đảm bảo việc xây dựng CSDL dùng chung phải tuân thủ các tiêu chí: Dữ liệu sản sinh tại nơi nào, nơi đó cập nhật; nhập liệu một lần; kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các bên liên quan; tránh trùng lặp về nội dung, giải pháp giữa các cơ quan, đơn vị và xã, phường; ưu tiên giải pháp thuê dịch vụ trong thi công; lưu trữ, bảo trì; ưu tiên chọn các đơn vị lớn, có năng lực, uy tín phù hợp tư vấn, thi công.

4. Nền tảng số

Tiếp tục triển khai một số nền tảng dùng chung của Quốc gia và tỉnh triển khai như: Phòng họp không giấy; phân tích và xử lý dữ liệu; quản trị và điều hành tổng thể.

5. Nhân lực số

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Dự án đảm bảo nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2022-2026; Nâng cao nhận thức, kỹ năng lãnh đạo số cho lãnh đạo các cấp trong cơ quan nhà nước, các cơ quan Đảng, tổ chức Đoàn thể, chính trị - xã hội. Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng, đào tạo về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước. Đào tạo, bồi dưỡng lực lượng cán bộ quản lý kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước trên các ngành, các lĩnh vực; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao về công nghệ số cho cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách CNTT.

- Phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cơ bản cho người dân, doanh nghiệp thông qua công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà, qua các Tổ công nghệ số cộng đồng.

6. An toàn thông tin mạng

6.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị và xã, phường hoàn thành xác định, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và phương án đảm bảo an toàn thông tin theo quy định pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia; triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6/2023.

6.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

6.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

6.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

7. Về Chính quyền số

- Đẩy mạnh công tác thực hiện số hóa hoạt động các cơ quan trên địa bàn thành phố đấu nối hệ thống giải quyết thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần, số hóa hồ sơ cũng như khai thác các tiện ích dịch vụ, CSDL do cấp tỉnh cung cấp nhằm phục vụ công tác cải cách hành chính

gắn với xây dựng đô thị thông minh.

- Các hệ thống thông tin, các phần mềm chuyên ngành đảm bảo theo Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0 tỉnh Bình Dương.

8. Về Kinh tế số

- Xây dựng kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố đến năm 2025. Các xã, phường nghiên cứu thí điểm mô hình thanh toán không dùng tiền mặt tại một số khu vực, tuyến đường.

- Phối hợp thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đánh giá bộ chỉ số chuyển đổi số cho doanh nghiệp để có lộ trình phù hợp thực hiện chuyển đổi số góp phần gia tăng tỷ trọng kinh tế số.

9. Về Xã hội số

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng đã thành lập tại các khu/ấp, tiếp tục thành lập các Tổ Công nghệ số cộng đồng trong Khu, cụm công nghiệp để hỗ trợ công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp theo Kế hoạch số 4862/KH-UBND ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh. Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, đẩy mạnh triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong tất cả các lĩnh vực, đời sống xã hội.

- Triển khai, hướng dẫn sử dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà để hỗ trợ người dân, công nhân tiếp cận chuyển đổi số. Đào tạo kỹ năng số, chuyển đổi số cho học sinh trong các trường trên địa bàn thành phố; Tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân về an toàn thông tin mạng, phòng ngừa các rủi ro về an toàn thông tin dữ liệu cá nhân và chống lừa đảo qua mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử thành phố, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

2. Nguồn lực công nghệ thông tin

- Triển khai các hoạt động nhằm thu hút, đa dạng hóa nguồn lực (tài chính và nhân lực) để chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Các cơ quan, đơn vị và xã, phường cần ưu tiên, có giải pháp cụ thể bảo đảm nguồn lực, nhất là tài chính để thực hiện thành công mục tiêu kế hoạch.

- Tuyển dụng, đào tạo và bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số của cơ quan, xã – phường.

- Tổ công nghệ số cộng đồng là đóng vai trò tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cho các đối tượng trong phạm vi ảnh hưởng của mình về việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các ứng dụng số do chính quyền cung cấp phục vụ người dân. Mục tiêu lâu dài của Tổ công nghệ số cộng đồng là từng

bước bổ sung được kỹ năng số cho người dân góp phần hình thành các Công dân số, hình thành thói quen sử dụng nền tảng số, ứng dụng số trong giao tiếp giữa người dân và Chính quyền, xã hội.

4. Phát triển dữ liệu

- Kết nối, khai thác, chia sẻ cơ sở dữ liệu hiện có của tỉnh, Quốc gia; các hệ thống thông tin, ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước, địa phương phục vụ sử dụng chung cho nhiều cơ quan trên môi trường số.

- Triển khai khai thác một số CSDL hiện có của tỉnh như: CSDL văn bản quy phạm pháp luật, CSDL cán bộ công chức, CSDL Đất đai, CSDL GIS Quy hoạch đô thị, CSDL Doanh nghiệp, CSDL Công Thương; đồng thời, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để liên thông, khai thác nền tảng số quốc gia khi được tỉnh kết nối.

- Áp dụng triển khai ứng dụng, tích hợp, chia sẻ CSDL Quốc gia Dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử với với Công Dịch vụ công, Một cửa điện tử của tỉnh đối với 08 thủ tục hành chính (thuộc phạm vi địa phương) thuộc danh mục các thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư được quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

5. Sử dụng ứng dụng, dịch vụ CNTT dùng chung của tỉnh

- Sử dụng ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ chuyên ngành và hoạt động nội bộ cho toàn bộ các cơ quan nhà nước do tỉnh xây dựng để phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành, gắn với sử dụng CNTT là bắt buộc trong tác nghiệp các cơ quan nhà nước để hình thành các dữ liệu số.

- Sử dụng hệ thống thông tin báo cáo dùng chung, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp.

- Sử dụng ứng dụng di động dùng chung của tỉnh là đầu mối cung cấp, tích hợp các dịch vụ cung cấp cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tạo ra kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

- Vận động, tuyên truyền người dân sử dụng ứng dụng di động VNEID và triển khai mở rộng tích hợp các thông tin cá nhân cần thiết vào chip điện tử gắn trên thẻ căn cước công dân phục vụ trong lĩnh vực chuyển đổi số quốc gia.

6. Đảm bảo an toàn và an ninh thông tin

- Xây dựng, triển khai giải pháp an toàn và an ninh thông tin mạng đạt chuẩn về an toàn thông tin theo chuẩn quốc gia ở các cơ quan, đơn vị thành phố và xã, phường. Phối hợp, hợp tác với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chuyên môn trong việc phát hiện, ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng trên địa bàn thành phố.



- Phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cơ bản cho người dân thông qua công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ ngân sách nhà nước. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp trình UBND thành phố phê duyệt.

- Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND thành phố kinh phí thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Điều tra khảo sát ứng dụng CNTT: Thực hiện các đợt điều tra khảo sát nhằm đánh giá tình hình và thúc đẩy ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Tham mưu UBND thành phố hợp tác với các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm để thực hiện nội dung trong kế hoạch.

- Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị trong quá trình chuyển đổi số với vai trò hỗ trợ, tư vấn về định hướng, các nội dung chính cần thực hiện, cách thức thực hiện trong công tác chuyển đổi số.

2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số: Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện chuyển đổi số hoàn toàn quy trình xử lý, tác nghiệp; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trong dịch vụ hành chính công; Thông kê, báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đưa vào khai thác Trung tâm giám sát, điều hành thông minh thành phố.

3. Phòng Nội vụ

- Tổ chức phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong toàn thành phố; đưa vào đánh giá thi đua khen thưởng, gắn với trách nhiệm người đứng đầu về kết quả triển khai chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số: Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; Tỷ lệ giao dịch



không dùng tiền mặt trong dịch vụ thương mại điện tử; Đưa các sản phẩm đã được chứng nhận đạt OCOP trong năm 2022 của thành phố lên các sàn thương mại điện tử; Hỗ trợ tư vấn doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ gia đình có sản phẩm tiêu biểu phù hợp để hướng tới đạt được chứng nhận OCOP.

5. Công an thành phố

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số như: Triển khai hệ thống camera an ninh giám sát, điều hành giao thông, an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính; Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 và triển khai mở rộng tích hợp các thông tin cá nhân cần thiết vào chip điện tử gắn trên thẻ căn cước công dân phục vụ trong lĩnh vực chuyển đổi số quốc gia.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số như: Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố; Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của ngành giáo dục.

7. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số như: Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố; Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của ngành y tế.

8. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đảm bảo nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nội dung thực hiện của Kế hoạch theo các quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số.

9. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh

Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác thực hiện chuyển đổi số của thành phố; Tuyên truyền kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh và trên địa bàn thành phố để phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân về chuyển đổi số, công nghệ số, đổi mới sáng tạo, câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

10. Đề nghị các ban ngành, đoàn thể thành phố

Thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số là các ban ngành, đoàn thể thành phố căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch của ngành, đoàn thể mình để triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu về chuyển đổi số; theo lĩnh vực và nhiệm vụ đã đăng ký (*phụ lục kèm theo*).

11. UBND các xã, phường

- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, vận động, tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân tích cực hưởng ứng tham gia chuyển đổi số để góp phần đạt các mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch này.

- Phát huy hiệu quả vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các chỉ tiêu được giao trong kế hoạch.

* Các cơ quan, đơn vị, xã – phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao xây dựng kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị mình để tập trung tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định, không gây lãng phí, thất thoát ngân sách nhà nước; báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp).

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, từng cơ quan, đơn vị, xã-phường sẽ có điều chỉnh bổ sung, thay đổi căn cứ trên tình hình triển khai công tác chuyển đổi số phù hợp với hiện trạng, nhu cầu tại cơ quan, đơn vị.

Trên đây là kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Tân Uyên năm 2023. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- TT. ThU, TT. HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Công TTĐT thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT, HA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Hồng Tươi

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thành phố Tân Uyên năm 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1055/KH-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
I. Văn bản				
1.	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý II năm 2023
2.	Chi thị của UBND thành phố về chuyển đổi số từ nay đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý II năm 2023
3.	Kế hoạch thực hiện nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) của tỉnh Bình Dương năm 2023 và các năm tiếp theo trên địa bàn thành phố Tân Uyên	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý II năm 2023
4.	Kế hoạch thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương	Đã thực hiện
II. Nội dung thực hiện				
1.	- Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố Tân Uyên; - Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản phí, lệ phí dịch vụ công.	Văn phòng HĐND-UBND, Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường	2023

2.	Số hóa lịch sử Đảng bộ thành phố Tân Uyên qua các thời kỳ	Phòng VH&TT	Ban Tuyên giáo Thành ủy, Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023
3.	Triển khai giải pháp lắng nghe mạng xã hội để thu thập ý kiến của người dân trên không gian mạng	Phòng VH&TT	Ban Tuyên giáo Thành ủy, Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023
4.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và an toàn thông tin cho người dùng đầu các cấp; - Tổ chức Hội nghị tuyên truyền chuyển đổi số và an toàn thông tin cho CB, CC, VC thành phố. 	Phòng VH&TT	Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND-UBND	Đã thực hiện 2023
5.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chuyên mục Chuyển đổi số trên Công thông tin điện tử thành phố; Nâng cấp, bảo trì, đánh giá an toàn, an ninh thông tin Công thông tin điện tử thành phố Tân Uyên; - Phân tách, điều chỉnh trang Thông tin điện tử UBND xã, phường từ Công thông tin điện tử thành phố Tân Uyên. 	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023
6.	Số hóa dữ liệu địa điểm du lịch	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường	2023
7.	Dánh giá an toàn thông tin theo cấp độ đối với hệ thống thông tin cấp độ 1, 2 và phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường	2023
8.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của UBND thành phố Tân Uyên; 	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng VH&TT và các cơ quan, đơn vị liên quan	2023

	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng phuong án, giải pháp cung cấp CSDL cho IOC cấp tỉnh, cấp huyện, OC chuyên ngành. 			
9.	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai dự án Camera trên địa bàn thành phố đảm bảo tuân thủ Quyết định số 767/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 01/4/2022 về việc Ban hành Kế hoạch triển khai hệ thống camera giám sát, điều hành giao thông, an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; - Triển khai cấp danh tính số/ tài khoản định danh điện tử cho người dân. 	Công an thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã – phường	2023
10.	<ul style="list-style-type: none"> - Só hoá 100% dữ liệu hộ tịch trên địa bàn thành phố; - Triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên công dịch vụ công quốc gia. 	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường	2023
11.	Giải quyết chính sách hồ sơ Bảo trợ xã hội	Phòng LĐTBXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường	Quý III/2023
12.	Thu thập thông tin, dữ liệu Nông nghiệp, Thương mại dịch vụ, Khoa học công nghệ, An toàn thực phẩm đang lưu trú tại các đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã - phường phục vụ lưu trú, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng, bảo đảm kết nối, liên thông, cung cấp, chia sẻ dữ liệu.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường	trong năm 2023
13.	Xây dựng phần mềm cấp số nhà	Phòng Quản lý đô thị	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường	trong năm 2023
14.	- Tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt	Phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường;	2023

	trong các cơ sở giáo dục	các cơ sở giáo dục	
- Triển khai Học bạ điện tử lớp 1, lớp 6, lớp 10			
- Xây dựng phần mềm Quản lý văn bằng chứng chỉ và Tuyển sinh			
15.	Triển khai tiếp tục đề án thí điểm xây dựng làng thông minh trên địa bàn xã Bạch Đằng, thành phố Tân Uyên	Phòng Kinh tế, UBND xã Bạch Đằng	Các cơ quan, đơn vị liên quan 2021-2025
16.	Triển khai phần mềm quản lý thi đua, khen thưởng; phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Sở Nội vụ; Các cơ quan, đơn vị liên quan 2023
17.	Cập nhật cơ sở dữ liệu về Tài nguyên và Môi trường, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung với Sở Tài nguyên và Môi trường.	Phòng TN&MT	Sở TN&MT; Các cơ quan, đơn vị liên quan 2023
18.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử và Y tế cơ sở V20; - Tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế; - Phần mềm khám chữa bệnh HIS có liên thông kết quả chẩn đoán hình ảnh (RIS/PACS); - Khám, chữa bệnh từ xa VNCare. 	Trung tâm Y tế thành phố	UBND xã, phường; Các cơ sở khám chữa bệnh 2023
19.	Triển khai thí điểm Bệnh án điện tử.	Trung tâm Y tế thành phố	UBND xã, phường; Các cơ sở khám chữa bệnh 2023-2024
20.	Mã hóa tín hiệu truyền thanh từ hệ thống truyền thanh thành phố đến dài truyền thành xã, phường.	Trung tâm VH-TT&TT thành phố	UBND các xã, phường 2023
21.	Phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà, đào tạo theo hướng cá nhân hóa. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số,	UBND xã, phường; Tổ công nghệ số cộng đồng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan 2023

	trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại, du lịch.			
22.	Phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin và phương án triển khai an toàn thông tin theo cấp độ.	UBND xã, phường	Phòng VH&TT	2023
23.	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng họp không giấy; - Thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản phí, lệ phí dịch vụ công; - Không tiếp nhận hồ sơ giấy đối với các thủ tục hành chính dù điều kiện. 	UBND xã, phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023
24.	Triển khai thực hiện lai điện tử tại Bộ phận TN&TKQ các xã, phường	UBND xã, phường	Chi cục Thuế khu vực	2023
25.	Thành lập “Tổ thanh niên chuyên đổi số cộng đồng”	UBND xã, phường	Đoàn Thành niên và Công an các xã, phường	
26.	Dài truyền thanh thông minh	Xã Thạnh Hội	Dài truyền thanh xã Thạnh Hội	2023
27.	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình quán cà phê chuyên đổi số; - Triển khai Hệ thống hỗ trợ trả lời tự động quy trình, thành phần hồ sơ một số TTTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. 	Phường Phú Chánh	Các ngành, đoàn thể phường Phú Chánh	Quý III/2023

